

Tp.HCM, ngày 23 tháng 04 năm 2021

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016-2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU NHIỆM KỲ 2021-2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **I. TÌNH HÌNH CHUNG:**

Trong giai đoạn 5 năm 2016 - 2020, bối cảnh khu vực và thế giới có những yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen, diễn biến phức tạp hơn so với dự báo ban đầu như:

- Xu hướng kinh tế thế giới phục hồi và phát triển; liên kết và tự do hoá thương mại vẫn là xu thế chủ đạo nhưng đan xen yếu tố bảo hộ từ một số nước lớn; tác động mạnh mẽ của phát triển khoa học và công nghệ đến các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội;

- Cạnh tranh địa chính trị, địa kinh tế đi đôi với căng thẳng thương mại giữa một số nền kinh tế lớn; chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa bảo hộ trở dậy và ngày càng lan rộng;

- Biến động chính trị và xung đột xảy ra nhiều nơi; diễn biến căng thẳng ở Biển Đông đe dọa hoà bình, ổn định và tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế toàn cầu.

- Đặc biệt, vào năm cuối giai đoạn kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, đại dịch Covid-19 chưa từng có trong nhiều thập kỷ xảy ra trên toàn cầu ảnh hưởng rất nghiêm trọng, kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái, hậu quả sẽ còn kéo dài nhiều năm.

Tình hình trong nước trong giai đoạn 2016-2020 tốt và ổn định khi Việt Nam đã tham gia tích cực vào chuỗi giá trị toàn cầu, hoạt động thương mại hội nhập ngày càng sâu rộng với các đối tác chủ yếu ở Bắc Mỹ, Đông Bắc Á và Châu Âu. Tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm 2016 - 2020 ước đạt khoảng 5,9% (trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt khoảng 7,3% và của khu vực dịch vụ đạt khoảng 6,0%). Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân giai đoạn 2016 - 2020 ước đạt khoảng 4%. Tuy nhiên “Năng suất lao động của Việt Nam vẫn đi sau các nước trong vùng, cho thấy Việt Nam chỉ mới có tiến bộ hạn chế trong đổi mới mô hình tăng trưởng và mặc dù có nỗ lực cải cách hành chính để việc kinh doanh thông thoáng hơn, vẫn còn lo ngại không chắc nó đã đủ bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch và bình đẳng” ( trích đánh giá của Tiến sĩ Mai Fujita- Viện các nền Kinh tế đang phát triển (Institute of Developing Economies)).

## II/ ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NHIỆM KỲ 2016-2020:

### 1. Các chỉ tiêu đã đạt được:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2016-2020	Thực hiện				
			2016	2017	2018	2019	2020
Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn/năm	1.200.000	1.042.672	1.056.101	1.137.238	1.317.611	1.353.916
Doanh thu thuần	Tỷ đồng/năm	10.000	9.441	12.654	16.466	16.836	15.735
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng/năm	100	362,3	270,7	171,7	99,8	316,1
Tỷ trọng thép dẹt	%/ TSL	40	42	43,7	46,1	47,8	49,9
Vốn Điều lệ	Tỷ đồng	500	295	420	549,9	609,9	609,9
Thu nhập BQ của CBNV	Triệu đồng	5%	10.800	12.800	15.100	14.500	19.600
Số lượng CBNV	Người	600	626	650	789	983	1136

### 2. Đánh giá các hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2016-2020:

Mặt dù có nhiều biến động và trải qua nhiều khó khăn thách thức trong giai đoạn 2016-2020, HĐQT Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC tự đánh giá đã hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra từng năm.

- Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã liên tục điều hành thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo đúng nội dung và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu bao gồm sản lượng, doanh thu và lợi nhuận. SMC luôn chấp hành tốt mọi chính sách, pháp luật do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh quy định, bảo đảm các chế độ báo cáo thống kê và công bố thông tin doanh nghiệp kịp thời.

- Tuy trong năm 2017, SMC có biến động lớn về nhân sự cao cấp nhưng HĐQT đã có sự linh hoạt, thận trọng trong công tác điều hành, nắm bắt và tận dụng tốt các chuyển động của thị trường, đem lại hiệu quả kinh doanh cao, xuất sắc hoàn thành các kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã giao.

- Giữ gìn sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ trong nội bộ HĐQT, BGD và toàn thể CBNV, tổ chức sinh hoạt thường xuyên, đều đặn và có chất lượng, phát huy cao độ trách nhiệm của từng thành viên, trong các buổi họp có sự tham dự của các thành viên Ban Kiểm soát, các nghị quyết và nội dung lớn của HĐQT được công khai minh bạch và công bố rõ ràng

- Luôn hoạt động theo những mục tiêu, phương hướng đã được vạch ra, cụ thể tại mục tiêu chiến lược 5 năm và thể hiện rõ nét tại các mục tiêu nhiệm vụ từng năm. Trong 5 năm qua, HĐQT chưa đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ kế hoạch, dù tình hình khó khăn luôn diễn biến phức tạp và đa dạng.

- Suốt nhiệm kỳ qua, HĐQT luôn quan tâm theo dõi và khẳng định chưa xảy ra tình trạng mâu thuẫn, xung đột lợi ích trong nội bộ, nhất là ở đội ngũ cán bộ quản trị cấp cao. Từ đó, thúc đẩy toàn doanh nghiệp luôn thực hiện nhiệm vụ mục tiêu của doanh nghiệp theo từng năm, vì sự nghiệp phát triển của doanh nghiệp, vì lợi ích chung của doanh nghiệp và các cổ đông.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG TRONG NHIỆM KỲ 2021-2025:**

#### **1. Dự báo tình hình quốc tế và khu vực giai đoạn 2021- 2025**

Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Hoà bình, hợp tác, liên kết để phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng chủ nghĩa dân tộc cực đoan, xung đột cục bộ, sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên là những thách thức lớn đe dọa sự ổn định và phát triển ở một số khu vực, quốc gia. Quan hệ giữa các nước lớn tiếp tục điều chỉnh, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, đi kèm theo đó là sự điều chỉnh chiến lược, chính sách ở nhiều quốc gia, tập hợp lực lượng ngày càng linh hoạt, phức tạp. Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là trung tâm phát triển năng động hàng đầu trên thế giới. Tình hình Biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, đe dọa nghiêm trọng đến hoà bình, ổn định của khu vực và môi trường đầu tư phát triển.

Tăng trưởng kinh tế thế giới có khả năng chậm hơn giai đoạn trước; thương mại và đầu tư quốc tế có xu hướng giảm; nợ công toàn cầu tăng, rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng tác động lâu dài đến nền kinh tế thế giới; làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị toàn cầu, cách thức hoạt động kinh tế và tổ chức đời sống xã hội của thế giới. Các tập đoàn đa quốc gia tái phân bổ cơ sở sản xuất kinh doanh, hình thành những liên minh kinh tế mới; các nước có thể tận dụng thời cơ để đẩy nhanh chương trình cải cách. Các liên kết kinh tế khu vực và song phương tiếp tục được thúc đẩy, tuy nhiên liên kết kinh tế toàn cầu vẫn gặp khó khăn. Xu hướng đa cực, nhiều trung tâm của kinh tế thế giới ngày càng rõ với sự trỗi dậy mạnh mẽ của các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển. Kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình nhiều quốc gia lựa chọn. Các hiệp định thương mại đi liền với việc gia tăng các hàng rào bảo hộ thương mại phi thuế quan.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động nhanh, sâu rộng đến mọi mặt kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường. Tiến bộ công nghệ có thể làm thay đổi bản chất của thương

mại, đầu tư và lao động toàn cầu, tạo cơ hội cho các nước đi sau tăng tốc phát triển nhưng cũng có thể khiến cho các khâu sản xuất có thể chuyển ngược trở lại các quốc gia phát triển, làm hạn chế dòng dịch chuyển vốn toàn cầu.

## **2. Dự báo tình hình Việt Nam giai đoạn 2021-2025:**

Kinh tế Việt Nam đã và sẽ hội nhập ngày càng sâu rộng, nước ta đã tham gia một số hiệp định FTA thế hệ mới quan trọng như Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) , Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)... Khu vực tư nhân sẽ đóng góp ngày càng lớn vào phát triển kinh tế đất nước. Tuy nhiên, trong giai đoạn tới nền kinh tế phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, tiềm ẩn nhiều rủi ro như:

Nguy cơ mắc bẫy thu nhập trung bình và khả năng tụt hậu xa hơn về kinh tế vẫn là thách thức lớn; độ mở của nền kinh tế lớn làm các tác động tiêu cực của kinh tế thế giới đến kinh tế trong nước nhanh và mạnh hơn; khả năng độc lập, tự chủ của nền kinh tế chịu ảnh hưởng mạnh từ biến động hoạt động sản xuất khu vực đầu tư nước ngoài và một số thị trường lớn; khó khăn, yếu kém nội tại của nền kinh tế chậm được khắc phục; năng lực tiếp cận nền kinh tế số còn hạn chế; các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực...

Mức độ tham gia của Việt Nam vào các chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực vẫn còn hạn chế và vẫn tham gia ở các công đoạn giản đơn. Nhu cầu vốn đòi hỏi tăng mạnh để đáp ứng các yêu cầu phát triển trong khi nguồn vốn ưu đãi và viện trợ sụt giảm.

Theo đánh giá của nhiều chuyên gia , Trong 5 năm tới Việt Nam sẽ đón 1 sự chuyển dịch sản xuất từ các nước khác (chủ yếu là từ Trung Quốc) qua Việt Nam , qua đó Việt Nam sẽ tham gia mạnh mẽ, sâu rộng hơn chuỗi sản xuất toàn cầu

## **3. Định hướng hoạt động SXKD của HĐQT giai đoạn 2021-2025:**

Bên cạnh các mục tiêu và định hướng cụ thể cho năm 2021, Hội đồng quản trị cũng đề ra mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển ổn định bền vững trong trung dài hạn cho giai đoạn 5 năm tiếp theo từ 2021-2025, nhằm xác định đường lối chiến lược, và đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của Công ty theo năng lực nội tại, năng lực cạnh tranh, quy mô và tiềm năng phát triển của ngành và của đơn vị, để đáp ứng được những thay đổi của xã hội, thị trường, và ngành thép. Toàn hệ thống SMC sẽ tập trung thực hiện các định hướng cụ thể như sau:

- Tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty là sắt thép.
- Tổng sản lượng tiêu thụ thép các loại đạt 1.800.000 tấn vào năm 2025.

- Tiếp tục đầu tư mới mở rộng hoạt động gia công sản xuất chế biến thép, phân đầu nâng cao năng lực chế biến chuyên sâu nhằm cung cấp dịch vụ và sản phẩm tốt nhất đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường và khách hàng, từng bước nâng cao chất lượng sản xuất và chất lượng cung ứng. Phân đầu đưa SMC tham gia sâu rộng vào chuỗi cung ứng toàn cầu, tham gia vào lĩnh vực công nghiệp phụ trợ đưa hoạt động gia công ngày càng chuyên sâu, chuyên nghiệp và tạo nên giá trị gia tăng lớn.
- Tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề và mở rộng chuyên sâu theo năng lực thực tế, đi cùng với việc đầu tư hệ thống máy móc thiết bị đồng bộ và hiện đại, đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước. Xây dựng và phát triển đội ngũ nghiên cứu và phát triển (R&D) trong lĩnh vực gia công sản xuất, đáp ứng tốt cho yêu cầu phát triển của hệ thống SMC.
- Duy trì ổn định hoạt động xuất nhập khẩu phục vụ cho yêu cầu của kinh doanh và sản xuất gia công chế biến. Duy trì năng lực xuất khẩu thép, phân đầu tỷ lệ xuất khẩu đạt tối thiểu 15% tổng sản lượng tiêu thụ, nhằm đóng góp và sự phát triển chung. Mở rộng các mối quan hệ với đối tác trong và ngoài nước, mục đích vừa quảng bá thương hiệu, vừa nâng cao vị thế và khai thác thông tin kinh tế phục vụ yêu cầu kinh doanh, đáp ứng yêu cầu phát triển của hệ thống SMC.
- Về thương hiệu và lợi thế cạnh tranh: liên tục nâng cao vị thế và uy tín thương hiệu qua quá trình hoạt động SXKD, hoạt động xã hội, giữ gìn sự tin tưởng và trân trọng của các đối tác để tạo thêm sự thuận lợi và đồng hành cùng doanh nghiệp trên bước đường phát triển, đưa thương hiệu SMC thật sự trở thành thương hiệu mạnh và quen thuộc trong lĩnh vực kinh doanh sắt thép. Liên tục phát huy lợi thế cạnh tranh của công ty và tạo ra sự khác biệt mạnh mẽ hơn so với các doanh nghiệp trong ngành.
- Về tài chính kế toán: đảm bảo các nguồn vốn phục vụ yêu cầu SXKD và đầu tư phát triển. Tích cực tìm tòi và khai thác các nguồn vốn có chi phí thấp để đảm bảo chi phí sử dụng vốn luôn cạnh tranh và hiệu quả. Nâng cao năng lực quản lý rủi ro và tăng cường năng lực giám sát tài chính trong toàn hệ thống, giữ vững tính an toàn và tăng hiệu quả sử dụng vốn trong toàn hệ thống. Tăng cường dự báo các biến động của kinh tế tài chính trong và ngoài nước, chủ động đề ra các giải pháp tài chính linh hoạt cho hoạt động SXKD toàn hệ thống.
- Về nhân sự: tiếp tục thực hiện các cam kết của doanh nghiệp đối với CBNV gồm
  - (1) Môi trường làm việc tốt,
  - (2) Điều kiện làm việc tốt,

(3) Cơ hội thăng tiến đầy đủ.

Bên cạnh việc phát huy lòng tự hào của thương hiệu và văn hóa Công ty, SMC luôn nâng cao lợi thế cạnh tranh và tạo điều kiện, thuận lợi cho CBNV hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đào tạo, bồi dưỡng, và hỗ trợ CBNV tự đào tạo để không ngừng nâng cao năng lực nghiệp vụ, kết hợp với mạnh dạn giao việc để tạo nguồn cán bộ quản lý đáp ứng cho nhu cầu phát triển của toàn hệ thống SMC. Đặc biệt lưu ý tính hệ thống, đảm bảo ngày càng mở rộng và chuyên sâu trên nhiều lĩnh vực, ngành hàng, đòi hỏi đầy đủ nguồn cán bộ chất lượng cao trên nhiều lĩnh vực và nghiệp vụ khác nhau.

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư – Thương mại SMC xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Quý cổ đông đã giao phó nhiệm vụ cho chúng tôi trong suốt nhiệm kỳ qua.

Trân trọng cảm ơn Quý cổ đông.

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN**